

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG  
TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

Số: 946 /TTYT-TCHC  
V/v dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ  
sung một số quy định nhằm thực  
hiện chính quyền địa phương 2 cấp  
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của  
Bộ Y tế lĩnh vực Bà mẹ và trẻ em

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Giang Thành, ngày 04 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Các Khoa, Phòng, Trạm Y tế xã trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 1631/SYT-BTXHTEPCTNXH, ngày 02/6/2025 của Sở Y tế về việc xin ý kiến về dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế lĩnh vực Bà mẹ và trẻ em (*đính kèm văn bản*).

Trung tâm Y tế đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, góp ý các nội dung cụ thể đối với dự thảo Thông tư nêu trên: (*đính kèm văn bản*).

Văn bản đóng góp các Khoa, Phòng, Trạm Y tế xã gửi về phòng Tổ chức –  
Hành chính vào 15h ngày 05/06/2025 và gửi file mềm qua địa chỉ mail  
taminhthanh@gmail.com để tổng hợp báo cáo.

Nhận được Công văn này Trung tâm Y tế Giang Thành đề nghị lãnh đạo các Khoa, Phòng, Trạm Y tế xã nghiêm túc triển khai thực hiện.  
*Lv*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- [ttytgiangthanh.gov.vn](http://ttytgiangthanh.gov.vn);
- Lưu: VT, TCHC.



BỘ Y TẾ  
CỤC BÀ MẸ VÀ TRẺ EM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 489 /BMTE-BV

V/v xin ý kiến về dự thảo Thông tư  
sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm  
thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp  
thuộc phạm vi quản lý nhà nước  
của Bộ Y tế lĩnh vực Bà mẹ và Trẻ em

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: .....

Thực hiện Quyết định số 1491/QĐ-BYT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng  
Bộ Y tế về việc phân công cơ quan chủ trì sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới  
văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc tổ chức chính quyền địa phương  
02 cấp trong lĩnh vực y tế, Cục Bà mẹ và Trẻ em xây dựng Hồ sơ dự thảo Thông  
tư sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm thực hiện chính quyền địa phương 2  
cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế lĩnh vực Bà mẹ và Trẻ em (viết  
tắt là dự thảo Thông tư), bao gồm:

1. Dự thảo Tờ trình Bộ trưởng Bộ Y tế về dự thảo Thông tư;
2. Dự thảo Thông tư.
3. Bảng tổng hợp đề xuất nội dung sửa đổi

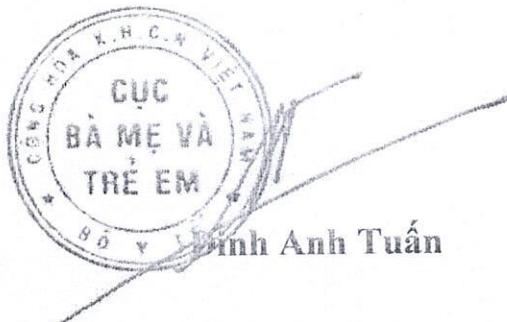
Cục Bà mẹ Trẻ em đề nghị Quý cơ quan/đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm  
vụ góp ý cho nội dung các tài liệu trong Hồ sơ dự thảo Thông tư nêu trên và gửi  
về Cục Bà mẹ và Trẻ em trước ngày 06/6/2025 để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ.  
Thông tin chi tiết đề nghị liên hệ: Ông Vũ Trùng Dương, Trưởng phòng Phòng  
Bảo vệ Bà mẹ và Trẻ em, Cục Bà mẹ và Trẻ em (Số điện thoại: 0988.269.296).

Trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Nhu trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, BV.

**CỤC TRƯỞNG**



## DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

1. Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế
2. Sở Y tế các Tỉnh, Thành phố Trực thuộc Trung ương
3. Cục Quân Y (Bộ Quốc phòng);
4. Cục Y tế (Bộ Công an)
5. Y tế các ngành

CỤC BÀ MẸ VÀ TRẺ EM

BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI THÔNG TƯ

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
I	<p>Thông tư số 33/2017/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2017 của Bộ Y tế Quy định về tư vấn, hỗ trợ trẻ em chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp với độ tuổi</p> <p>Khoản 3 Điều 6</p> <p>a) Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ sở tư vấn, hỗ trợ, khám bệnh, chữa bệnh về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho trẻ em; tổng hợp tình hình thực hiện Thông tư này, hàng năm báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế;</p> <p>b) Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh; Cục Y tế dự phòng; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc bệnh viện các bộ, ngành; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này;</p> <p>c) Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Y tế các Bộ, Ngành có trách nhiệm chỉ đạo các cơ sở tư vấn, hỗ trợ, khám bệnh, chữa bệnh của địa phương, bộ, ngành thực hiện đúng các quy định của Thông tư này.</p> <p>Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em) để xem xét, giải quyết./.</p>	<p>Sửa điểm a, b, c khoản 3 Điều 6 như sau:</p> <p>“a) Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ sở tư vấn, hỗ trợ, khám bệnh, chữa bệnh về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho trẻ em; tổng hợp tình hình thực hiện Thông tư này, hàng năm báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế;”</p> <p>“b) Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh; Cục Phòng bệnh; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc bệnh viện các bộ, ngành; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này;”</p> <p>“c) Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Y tế các Bộ, Ngành có trách nhiệm chỉ đạo các cơ sở tư vấn, hỗ trợ, khám bệnh, chữa bệnh của địa phương, bộ, ngành thực hiện đúng các quy định của Thông tư này.</p> <p>a) Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Bà mẹ và Trẻ em) để xem xét, giải quyết./.”</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sáp nhập Cục Trẻ em, Bộ LĐTBXH và Vụ Sức khỏe BMTE, Bộ Y tế thành Cục Bà mẹ và Trẻ em</li> <li>- Sáp nhập Cục Y tế dự phòng; Cục Phòng, chống HIV/AIDS thành Cục Phòng bệnh</li> </ul>
II	Thông tư số 23/2017/TT-BYT 15/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn việc lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ theo độ tuổi cho trẻ em; tư vấn chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em		

	<p><b>Khoản 3, Điều 6, quy định:</b> Trách nhiệm của Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã</p> <p><b>Khoản 4, Điều 6, quy định:</b> Trách nhiệm của Trạm y tế xã</p> <p>a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trong việc lập kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện các quy định của Thông tư này;</p> <p>b) Chủ trì lập kế hoạch hằng năm, tổ chức lập Hồ sơ theo dõi sức khỏe cho trẻ em; khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em không đi học; tư vấn sức chăm sóc khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em; thống kê báo cáo theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Thực hiện công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT - BYT - BGDDT.</p>	<p><b>Bãi bỏ</b></p> <p><b>Khoản 4, Điều 6, đề nghị sửa thành:</b> Trách nhiệm của Trạm y tế xã</p> <p>a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc lập kế hoạch, chỉ đạo tổ chức thực hiện các quy định của Thông tư này trên địa bàn;</p> <p>b) Chủ trì lập kế hoạch hằng năm, tổ chức lập Hồ sơ theo dõi sức khỏe cho trẻ em; khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em không đi học; tư vấn sức chăm sóc khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em; thống kê báo cáo theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Thực hiện công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT - BYT - BGDDT.</p> <p>d) Thực hiện thống kê, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014 của Bộ Y tế về “Quy định nội dung hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Y tế”.</p>	<p>Chuyển nhiệm vụ của Trung tâm y tế huyện/quận/thị xã cho trạm y tế xã/phường/thị trấn</p>
--	--	---	--

	<p><b>Khoản 5, Điều 6, quy định:</b> Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế</p> <p>a) Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em là đơn vị đầu mối chung, phối hợp với các Vụ/Cục, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, đánh giá kiểm tra việc thực hiện Thông tư này;</p> <p>b) Cục Y tế dự phòng là đơn vị đầu mối, phối hợp với Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em trong việc triển khai, giám sát, đánh giá và báo cáo việc thực hiện nội dung khám sức khỏe cho học sinh;</p> <p>c) Cục Quản lý, Khám chữa bệnh là đơn vị đầu mối, phối hợp với Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em triển khai, giám sát, đánh giá và báo cáo việc thực hiện nội dung lập Hồ sơ quản lý sức khỏe.</p>	<p><b>Khoản 5, Điều 6, quy định:</b> Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, đề nghị sửa thành:</p> <p>a) Cục Bà mẹ và Trẻ em là đơn vị đầu mối chung, phối hợp với các Vụ/Cục, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, đánh giá kiểm tra việc thực hiện Thông tư này;</p> <p>b) Cục Y tế dự phòng là đơn vị đầu mối, phối hợp với Cục Bà mẹ và Trẻ em trong việc triển khai, giám sát, đánh giá và báo cáo việc thực hiện nội dung khám sức khỏe cho học sinh;</p> <p>c) Cục Quản lý, Khám chữa bệnh là đơn vị đầu mối, phối hợp với Cục Bà mẹ và Trẻ em triển khai, giám sát, đánh giá và báo cáo việc thực hiện nội dung lập Hồ sơ quản lý sức khỏe</p>	<p>Theo quy định tại Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế</p>
	<p>Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.</p>	<p>Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Bà mẹ và Trẻ em) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế</p>
III	<p>Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em</p> <p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Thông tư này hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em.</p> <p>2. Thông tư này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp, các bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện quyền và bồn phận của trẻ em.</p>	<p><b>Khoản 2 Điều 1, đề nghị sửa thành:</b></p> <p>2. Thông tư này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan Y tế các cấp, các bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện quyền và bồn phận của trẻ em.</p>	<p>- Chuyển chức năng quản lý nhà nước về công tác trẻ em về Bộ Y tế</p>

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	<p><b>Điều 2. Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em</b></p> <p>1. Xây dựng kế hoạch tổ chức Tháng hành động vì trẻ em</p> <p>a) Hàng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng chủ đề, hướng dẫn triển khai Tháng hành động vì trẻ em;</p> <p>b) Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em theo quy định tại Thông tư này và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;</p> <p>c) Các bộ, ngành, tổ chức có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai hoặc kế hoạch hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em hoặc lồng ghép nội dung thực hiện Tháng hành động vì trẻ em vào chương trình, kế hoạch hàng năm.</p> <p>2. Thời gian tổ chức phát động Tháng hành động vì trẻ em</p> <p>Thời gian tổ chức phát động Tháng hành động vì trẻ em vào tuần cuối tháng 5 hoặc ngày 01 tháng 6 hàng năm.</p>	<p><b>Khoản 1 Điều 2, đề nghị sửa thành:</b></p> <p>1. Xây dựng kế hoạch tổ chức Tháng hành động vì trẻ em</p> <p>a) Hàng năm, Bộ Y tế xây dựng chủ đề, hướng dẫn triển khai Tháng hành động vì trẻ em;</p> <p>b) Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em theo quy định tại Thông tư này và hướng dẫn của Bộ Y tế;</p> <p>c) Các bộ, ngành, tổ chức có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai hoặc kế hoạch hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em hoặc lồng ghép nội dung thực hiện Tháng hành động vì trẻ em vào chương trình, kế hoạch hàng năm.</p>	Chuyển nhiệm vụ của ngành LĐTBXH sang ngành Y tế
	<p><b>Điều 5. Chế độ báo cáo</b></p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 10 tháng 7 hàng năm.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 20 tháng 7 hàng năm.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các bộ, ngành, tổ chức có liên quan gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 31 tháng 7 hàng năm.</p> <p>Báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em theo Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.</p>	<p>a) Sửa Điều 5 như sau:</p> <p><b>Điều 5. Chế độ báo cáo</b></p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 20 tháng 7 hàng năm.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các bộ, ngành, tổ chức có liên quan gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Bộ Y tế trước ngày 31 tháng 7 hàng năm.</p> <p>Báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em theo Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này”.</p> <p>b) bãi bỏ khoản 2 Điều 5</p>	Không còn chính quyền cấp huyện
	<p><b>Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</b></p>	<p>b) Sửa tên Điều 7 như sau:</p> <p><b>”Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Y tế”</b></p>	- Chuyển chức năng quản lý nhà nước về công tác trẻ em về Bộ Y tế

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	<p><b>Điều 10. Điều khoản thi hành</b></p> <p>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2020.</p> <p>2. Thông tư số 15/2014/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.</p> <p>3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Y tế để xem xét, giải quyết./.</p>	<p>Khoản 3 Điều 10 đề nghị sửa thành:</p> <p>3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, giải quyết./.</p>	Chuyển nhiệm vụ của ngành LĐTBXH sang ngành Y tế
IV	<p>Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn tổ chức</p> <p><b>Diễn đàn trẻ em</b></p>		
	<p><b>Điểm b khoản 1 Điều 5:</b></p> <p>b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, huyện, xã tổ chức định kỳ hàng năm hoặc 2 năm một lần;</p>	<p>a) Sửa điểm b khoản 1 Điều 5 như sau: "b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, cấp xã tổ chức định kỳ hàng năm hoặc 2 năm một lần;"</p>	<p>Không còn chính quyền cấp huyện</p>
	<p><b>Điểm b khoản 2 Điều 5:</b></p> <p>b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, huyện, xã tổ chức trong 01 ngày;</p>	<p>b) Sửa điểm b khoản 2 Điều 5 như sau: "b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, cấp xã tổ chức tối thiểu trong 01 ngày;</p>	<p>- Không còn chính quyền cấp huyện  - Bổ sung cụm từ "tối thiểu" để phù hợp với tình hình thực tế tổ chức diễn đàn trẻ em tại địa phương</p>
	<p><b>Khoản 1, Điều 6:</b></p> <p>Địa điểm, các thiết bị, cơ sở vật chất phải bảo đảm an toàn, thân thiện, bình đẳng với trẻ em.</p>	<p>c) Sửa khoản 1 Điều 6 như sau: "1. Địa điểm, các thiết bị, cơ sở vật chất phải bảo đảm an toàn, thân thiện, <b>dễ dàng tiếp cận, bình đẳng với mọi trẻ em.</b>"</p>	<p>Đảm bảo quy định toàn diện hơn</p>
	<p><b>Điểm b, khoản 1 Điều 7</b></p> <p>b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh tối thiểu 50 trẻ em;</p>	<p>d) Sửa điểm b khoản 1 Điều 7 như sau: "b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh tối thiểu 70 trẻ em;"</p>	
	<p><b>Điểm c, khoản 1 Điều 7</b></p> <p>c) Diễn đàn trẻ em cấp huyện tối thiểu 40 trẻ em</p>	Bãi bỏ	<p>- Không còn chính quyền cấp huyện</p>
	<p><b>Điểm d, khoản 1 Điều 7 : d) Diễn đàn trẻ em cấp xã tối</b></p>	<p>đ) Sửa điểm d khoản 1 Điều 7 như sau:</p>	Phù hợp với chủ trương sáp

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	thiểu 30 trẻ em	"d) Diễn đàn trẻ em cấp xã tối thiểu 50 trẻ em;"	nhập địa giới hành chính, dân cư, không còn chính quyền cấp huyện (số lượng trẻ em tại mỗi tỉnh, mỗi xã sẽ tăng lên).
	<b>Khoản 5 Điều 7</b> Phóng viên hoặc đại diện cơ quan truyền thông, báo chí  Căn cứ số lượng trẻ em, người phụ trách trẻ em, tình nguyện viên, khách mời tham dự và nội dung, hoạt động của diễn đàn trẻ em, Ban tổ chức diễn đàn trẻ em quyết định mời số lượng phóng viên hoặc đại diện cơ quan truyền thông, báo chí cho phù hợp.	Sửa khoản 5 Điều 7 như sau:  "5. Căn cứ số lượng trẻ em, người phụ trách trẻ em, tình nguyện viên, khách mời tham dự và nội dung, hoạt động của diễn đàn trẻ em, Ban tổ chức diễn đàn trẻ em quyết định mời số lượng phóng viên hoặc đại diện cơ quan truyền thông, báo chí cho phù hợp; <b>phóng viên hoặc đại diện cơ quan truyền thông, báo chí phải ký cam kết bảo vệ trẻ em khi tham gia diễn đàn</b> "	Nhằm đảm bảo bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em và đảm bảo trẻ em được an toàn khi tương tác với cơ quan truyền thông.
	<b>Điều 12:</b> Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	h) Sửa Điều 12 như sau:  "Điều 12: Trách nhiệm của Bộ Y tế"	- Chuyển chức năng quản lý nhà nước về công tác trẻ em về Bộ Y tế
	<b>Khoản 2, Điều 13:</b>  2. Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em, cơ quan, tổ chức liên quan cấp Trung ương gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến <b>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</b> ; cơ quan, tổ chức liên quan ở địa phương gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến Ủy ban nhân dân cùng cấp.	l) Sửa khoản 2 Điều 13 như sau:  "2. Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em, cơ quan, tổ chức liên quan cấp Trung ương gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến <b>Bộ Y tế</b> ; cơ quan, tổ chức liên quan ở địa phương gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến Ủy ban nhân dân cùng cấp."	- Chuyển chức năng quản lý nhà nước về công tác trẻ em về Bộ Y tế
	<b>Khoản 4 Điều 14</b>  4. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, gửi báo cáo đến Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, gửi báo cáo đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em.	m) Sửa khoản 4 Điều 14 như sau:  "4. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, gửi báo cáo đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em."	Không còn chính quyền cấp huyện
	<b>Khoản 5 Điều 14</b>	n) Sửa khoản 5 Điều 14 như sau:	- Chuyển chức năng quản lý

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp, gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến <b>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</b> chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em cấp tỉnh.	"5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp, gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến <b>Bộ Y tế</b> chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em cấp tỉnh."	nhà nước về công tác trẻ em về Bộ Y tế
	Khoản 3, Điều 16: 3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức gửi ý kiến về <b>Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</b> để xem xét, giải quyết./.	o) Sửa khoản 3 Điều 16 như sau: "3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức gửi ý kiến về <b>Bộ Y tế</b> để xem xét, giải quyết./."	- Chuyển chức năng quản lý nhà nước về công tác trẻ em về Bộ Y tế
V	Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn việc thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em  Khoản 2, 3, Điều 3, quy định:	a) Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 3 như sau: "2. Định kỳ 06 tháng, người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm lập danh sách, hồ sơ trẻ em đang được chăm sóc tại cơ sở có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế và chuyển đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt để làm căn cứ tìm cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em. 3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận danh sách và hồ sơ trẻ em có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt chuyển về và giao cho người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã quản lý, thực hiện các hoạt động hỗ trợ chăm sóc thay thế cho trẻ em theo quy định."	Điều chỉnh nội dung phù hợp với quy định tại Điều 68 Luật Trẻ em đang đề nghị sửa đổi
	Khoản 2 Điều 5, quy định: 2. Trẻ em thuộc danh sách được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện	b) Sửa đổi khoản 2 Điều 5 như sau: "2. Trẻ em thuộc danh sách được Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt theo quy định đối với	Chuyển nhiệm vụ của Sở LĐTBXH sang Sở Y tế; Không còn Ủy ban nhân dân

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	<p>phê duyệt theo quy định đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội;</p>	<p>trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội;"</p> <p>c) Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em có trách nhiệm tư vấn cho cá nhân, gia đình được lựa chọn vào danh sách nhận chăm sóc thay thế trẻ em về các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và bồn phận của trẻ em, bảo vệ trẻ em và kỹ năng về chăm sóc thay thế."</p>	<p>cấp huyện, chuyển nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân cấp xã</p>
	<p>Khoản 3, 4, Điều 7, quy định:</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: xem xét, phê duyệt danh sách cá nhân, gia đình đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 63 Luật trẻ em trên cơ sở báo cáo của người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã.</p> <p>Danh sách cá nhân, gia đình đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế gửi cơ quan lao động - thương binh và xã hội cấp huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP.</p> <p>3. Cơ quan lao động - thương binh và xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em có trách nhiệm tư vấn cho cá nhân, gia đình được lựa chọn vào danh sách nhận chăm sóc thay thế trẻ em về các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và bồn phận của trẻ em, bảo vệ trẻ em và kỹ năng về chăm sóc thay thế.</p> <p>4. Cơ quan lao động - thương binh và xã hội cấp huyện ngoài trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều 68 Luật trẻ em, có trách nhiệm điều phối việc nhận chăm</p>	<p>d) Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 7 như sau:</p> <p>"2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: xem xét, phê duyệt danh sách cá nhân, gia đình đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế, bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều 63 Luật Trẻ em và khoản 1 Điều 40 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP."</p> <p>"3. Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em có trách nhiệm tư vấn cho cá nhân, gia đình được lựa chọn vào danh sách nhận chăm sóc thay thế trẻ em về các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và bồn phận của trẻ em, bảo vệ trẻ em và kỹ năng về chăm sóc thay thế."</p> <p>"4. Ủy ban nhân dân cấp xã ngoài trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều 68 Luật Trẻ em, có trách nhiệm điều phối việc nhận chăm sóc thay thế trẻ em."</p>	<p>Chuyển nhiệm vụ của ngành LĐTBXH sang ngành Y tế; Không còn chính quyền cấp huyện, chuyển nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân cấp xã</p>

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	<p>sóc thay thế trẻ em như sau:</p> <p>a) Định kỳ hằng quý gửi danh sách cá nhân, gia đình có nhu cầu nhận chăm sóc thay thế cho các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) trong địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện);</p> <p>b) Rà soát, tổng hợp danh sách trẻ em và cá nhân, gia đình có nhu cầu nhận chăm sóc thay thế;</p> <p>c) Định kỳ hằng tháng thông tin về trẻ em và cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế được lựa chọn cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cá nhân, gia đình có nhu cầu nhận chăm sóc thay thế cư trú tiếp tục thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em theo quy định.</p>		
	<p><b>Điểm b Khoản 1 Điều 10, quy định:</b></p> <p>b) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện có trách nhiệm tiếp nhận các yêu cầu kết nối, chuyển tuyến dịch vụ cho trẻ em của cấp xã và điều phối, kết nối trợ giúp trẻ em được tiếp cận với các dịch vụ theo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em.</p>	<p>e) Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 10 như sau:</p> <p>"b) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận các yêu cầu kết nối, chuyển tuyến dịch vụ cho trẻ em và điều phối, kết nối trợ giúp trẻ em được tiếp cận với các dịch vụ theo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em."</p>	<p>Chuyển nhiệm vụ của chính quyền cấp huyện về Ủy ban nhân dân cấp xã</p>
	<p><b>Khoản 4 Điều 11, quy định</b></p> <p>4. Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế trên cơ sở thống nhất bằng văn bản với người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội. Quyết định được gửi đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ sở trợ giúp xã hội để chấm dứt chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội.</p>	<p>g) Sửa đổi khoản 4 Điều 11 như sau:</p> <p>"4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ban hành quyết định giao trẻ em cho cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện chăm sóc thay thế."</p>	

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	<p><b>Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp</b></p> <p>1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:</p> <p>a) Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em như sau:</p> <p>a1) Tổ chức thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em theo quy định tại Thông tư này;</p> <p>a2) Phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương hỗ trợ các dịch vụ cho trẻ em được nhận chăm sóc thay thế theo quy định của Thông tư này;</p> <p>a3) Tổ chức tư vấn, hướng dẫn triển khai chính sách, biện pháp hỗ trợ người nhận chăm sóc thay thế và trẻ em được chăm sóc thay thế;</p> <p>a4) Rà soát danh sách trẻ em tại các cơ sở trợ giúp xã hội, tiếp nhận kiến nghị của cơ sở trợ giúp xã hội để xem xét, quyết định hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chuyển trẻ em sang hình thức chăm sóc thay thế phù hợp;</p> <p>a5) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức lao động - thương binh và xã hội các cấp, cơ sở trợ giúp xã hội, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan về chăm sóc thay thế cho trẻ em.</p> <p>a6) Trước ngày 25 tháng 12 hàng năm báo cáo về tình hình thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em tại địa phương và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.</p> <p>b) Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em trên địa bàn;</p> <p>c) Bố trí kinh phí và vận động nguồn lực thực hiện Thông tư này tại địa phương theo quy định của pháp luật.</p>	<p>h) Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:</p> <p>"Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp</p> <p>1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:</p> <p>a) Chỉ đạo Sở Y tế triển khai thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em như sau:</p> <p>a1) Tổ chức thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em theo quy định tại Thông tư số 14/2020/TTLĐTBXH và Thông tư này;</p> <p>a2) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương hỗ trợ các dịch vụ cho trẻ em được nhận chăm sóc thay thế theo quy định của Thông tư số 14/2020/TTLĐTBXH và Thông tư này;</p> <p>a3) Tổ chức tư vấn, hướng dẫn triển khai chính sách, biện pháp hỗ trợ người nhận chăm sóc thay thế và trẻ em được chăm sóc thay thế;</p> <p>a4) Rà soát danh sách trẻ em tại các cơ sở trợ giúp xã hội, tiếp nhận kiến nghị của cơ sở trợ giúp xã hội để xem xét, quyết định hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chuyển trẻ em sang hình thức chăm sóc thay thế phù hợp;</p> <p>a5) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức ngành y tế các cấp, cơ sở trợ giúp xã hội, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan về chăm sóc thay thế cho trẻ em.</p> <p>a6) Trước ngày 25 tháng 12 hàng năm báo cáo về tình hình thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em tại địa phương và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.</p>	<p>Chuyển nhiệm vụ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về Sở Y tế; bỏ nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện</p>

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	<p>2. Ủy ban nhân dân cấp huyện:</p> <p>a) Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em như sau: a1) Tổ chức thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em theo quy định tại Thông tư này;</p> <p>a2) Phối hợp với Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa bàn thực hiện các dịch vụ hỗ trợ cho trẻ em được nhận chăm sóc thay thế và trẻ em có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế theo quy định của Thông tư này;</p> <p>a3) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức lao động - thương binh và xã hội cấp huyện, cơ sở trợ giúp xã hội, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan về chăm sóc thay thế cho trẻ em;</p> <p>b) Bố trí kinh phí và vận động nguồn lực thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em tại địa phương theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp xã:</p> <p>a) Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em;</p> <p>b) Phân công người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, công tác viên bảo vệ trẻ em tổ chức thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em; thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trẻ em đang được chăm sóc thay thế và trẻ em có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế; theo dõi, đánh giá, hỗ trợ trẻ em, các cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em.</p>	<p>b) Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em trên địa bàn;</p> <p>c) Bố trí kinh phí và vận động nguồn lực thực hiện Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH và Thông tư này tại địa phương theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp xã</p> <p>a) Tổ chức thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em theo quy định tại Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH và Thông tư này;</p> <p>b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa bàn thực hiện các dịch vụ hỗ trợ cho trẻ em được nhận chăm sóc thay thế và trẻ em có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế theo quy định của Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH và Thông tư này;</p> <p>c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức ngành y tế, cơ sở trợ giúp xã hội, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan về chăm sóc thay thế cho trẻ em;</p> <p>d) Bố trí kinh phí và vận động nguồn lực thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em tại địa phương theo quy định của pháp luật.</p> <p>e) Phân công người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, công tác viên bảo vệ trẻ em tổ chức thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em; thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trẻ em đang được chăm sóc thay thế và trẻ em có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế; theo dõi, đánh giá, hỗ trợ trẻ em, các cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em."</p>	

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	<p><b>Điều 16.</b> Trách nhiệm của cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em</p> <p>c2) Theo dõi, đánh giá trẻ em, cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em theo danh sách được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt chuyển hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> <p>d) Lập dự toán, quyết toán kinh phí hàng năm để tiếp nhận trẻ em có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế tại cơ sở theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.</p>	<p>i) Sửa đổi tiết c2, điểm c, khoản 1, Điều 16 như sau:</p> <p>"c2) Theo dõi, đánh giá trẻ em, cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em theo danh sách được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, chuyển hồ sơ hoặc lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã."</p>	Chuyển nhiệm vụ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện sang Ủy ban nhân dân các cấp
VI	<p><b>Thông tư số 27/2023/TT-BYT</b> ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản</p> <p><b>Điều 7. Tổ chức thực hiện</b></p> <p>1. Trách nhiệm của Vụ Sức khỏe Bà mẹ- Trẻ em: làm đầu mối phổ biến, hướng dẫn, triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Thông tư này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.</p> <p>3. Trung tâm y tế huyện/quận/thị xã, trạm y tế xã/phường/thị trấn quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật cho Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản;</p> <p>4. Ủy ban nhân dân huyện/quận/thị xã, Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn, trưởng thôn, bản quản lý, giám sát về hoạt động của Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản.</p>	<p>a) Sửa khoản 1 Điều 7 như sau:</p> <p>"1. Trách nhiệm của Cục Bà mẹ và Trẻ em: làm đầu mối phổ biến, hướng dẫn, triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Thông tư này theo chức năng, nhiệm vụ được giao".</p> <p>b) Sửa khoản 3 Điều 7 như sau:</p> <p>"3. Trạm y tế xã/phường/thị trấn quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật cho Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản;"</p> <p>c) Sửa khoản 4 Điều 7 như sau:</p> <p>"4. Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn, trưởng thôn, bản quản lý, giám sát về hoạt động của Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản."</p>	- Sáp nhập Cục Trẻ em, Bộ LĐTBXH và Vụ Sức khỏe BMTE, Bộ Y tế thành Cục Bà mẹ và Trẻ em  - Chuyển nhiệm vụ của Trung tâm y tế huyện/quận/thị xã cho trạm y tế xã/phường/thị trấn
	<p><b>Điều 11. Trách nhiệm thi hành</b></p> <p>1. Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ- Trẻ em, Các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ</p>	<p>a) Sửa khoản 1 Điều 11 như sau</p> <p>"1. Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em, Các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc</p>	- Sáp nhập Cục Trẻ em, Bộ LĐTBXH và Vụ Sức khỏe BMTE, Bộ Y tế thành Cục Bà mẹ và Trẻ em

STT	Nội dung văn bản gốc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Ghi chú/lý do đề xuất
	<p>quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.</p> <p>2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Vụ Sức khỏe Bà mẹ-Trẻ em) để xem xét, giải quyết./.</p>	<p>Trung ương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.”</p> <p>b) Sửa khoản 2 Điều 11 như sau:</p> <p>“2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Bà mẹ và Trẻ em) để xem xét, giải quyết./.</p>	

Số: /2025/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**Dự thảo****THÔNG TƯ****Sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm thực hiện chính quyền địa phương  
2 cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế  
lĩnh vực Bà mẹ và Trẻ em***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;**Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;**Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;**Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;**Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;**Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em;**Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế lĩnh vực Bà mẹ và Trẻ em.***Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành về lĩnh vực bà mẹ và trẻ em**

1. Sửa đổi Thông tư số 33/2017/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2017 của Bộ Y tế Quy định về tư vấn, hỗ trợ trẻ em chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp với độ tuổi, cụ thể như sau:

a) Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 như sau:

“b) Cơ sở tư vấn, hỗ trợ trẻ em chăm sóc sức khỏe sinh sản (sau đây gọi chung là cơ sở tư vấn, hỗ trợ) bao gồm: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về nhi khoa, sản phụ khoa; trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản; Trung tâm kiểm soát bệnh tật; Trung tâm Y tế khu vực; cơ sở tư vấn, xét nghiệm và điều trị HIV; cơ sở tiêm chủng; trạm y tế cấp xã; y tế trường học và các cơ sở khác có cung cấp dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe sinh sản cho trẻ em theo quy định của pháp luật;”

b) Sửa đổi điểm a, điểm b, điểm c khoản 3 Điều 6 như sau:

“a) Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ sở tư vấn, hỗ trợ,

khám bệnh, chữa bệnh về chăm sóc sức khỏe sinh sản cho trẻ em; tổng hợp tình hình thực hiện Thông tư số 33/2017/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2017 của Bộ Y tế Quy định về tư vấn, hỗ trợ trẻ em chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp với độ tuổi và Thông tư này, hàng năm báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế;”

“b) Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh; Cục Phòng bệnh; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc bệnh viện các bộ, ngành; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư số 33/2017/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2017 của Bộ Y tế Quy định về tư vấn, hỗ trợ trẻ em chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp với độ tuổi và Thông tư này;”.

“c) Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Y tế các Bộ, Ngành có trách nhiệm chỉ đạo các cơ sở tư vấn, hỗ trợ, khám bệnh, chữa bệnh của địa phương, bộ, ngành thực hiện đúng các quy định của Thông tư số 33/2017/TT-BYT ngày 01 tháng 08 năm 2017 của Bộ Y tế Quy định về tư vấn, hỗ trợ trẻ em chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp với độ tuổi và Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Bà mẹ và Trẻ em) để xem xét, giải quyết./.”.

2. Sửa đổi Thông tư số 23/2017/TT-BYT 15/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn việc lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ theo độ tuổi cho trẻ em; tư vấn chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em, cụ thể như sau:

a) Sửa đổi khoản 4 Điều 6 như sau:

“Trách nhiệm của Trạm y tế xã

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc lập kế hoạch, chỉ đạo tổ chức thực hiện các quy định của Thông tư này trên địa bàn;

b) Chủ trì lập kế hoạch hàng năm, tổ chức lập Hồ sơ theo dõi sức khỏe cho trẻ em; khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em không đi học; tư vấn sức khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và trẻ em; thống kê báo cáo theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT - BYT – BGDDT;

d) Thực hiện thống kê, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014 của Bộ Y tế về “Quy định nội dung hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Y tế”.”

b) Sửa đổi khoản 5 Điều 6 như sau:

“Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế

a) Cục Bà mẹ và Trẻ em là đơn vị đầu mối chung, phối hợp với các Vụ/Cục, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, đánh giá kiểm tra việc thực hiện Thông tư này;

b) Cục Phòng bệnh là đơn vị đầu mối, phối hợp với Cục Bà mẹ và Trẻ em trong việc triển khai, giám sát, đánh giá và báo cáo việc thực hiện nội dung khám sức khỏe cho học sinh;

c) Cục Quản lý, Khám chữa bệnh là đơn vị đầu mối, phối hợp với Cục Bà mẹ và Trẻ em triển khai, giám sát, đánh giá và báo cáo việc thực hiện nội dung lập Hồ sơ quản lý sức khỏe."

3. Sửa đổi Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em, cụ thể như sau:

a) Sửa đổi khoản 2 Điều 1 như sau:

"2. Thông tư này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các cấp, các bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện quyền và bồn phận của trẻ em."

b) Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 2 như sau:

"a) Hàng năm, Bộ Y tế xây dựng chủ đề, hướng dẫn triển khai Tháng hành động vì trẻ em;"

c) Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 2 như sau:

"b) Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em theo quy định tại Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH và hướng dẫn của Bộ Y tế."

d) Sửa đổi khoản 1 Điều 5 như sau:

"1. Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 20 tháng 7 hàng năm".

đ) Sửa đổi khoản 3 Điều 5 như sau:

"2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các bộ, ngành, tổ chức có liên quan gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Bộ Y tế trước ngày 31 tháng 7 hàng năm. Báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em theo Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này".

e) Sửa đổi tên Điều 7 như sau:

"Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Y tế".

g) Sửa đổi khoản 3 Điều 10 như sau:

"3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Y tế để xem xét, giải quyết./."

4. Sửa đổi Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn tổ chức diễn đàn trẻ em, cụ thể như sau:

a) Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 5 như sau:

"b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, cấp xã tổ chức định kỳ hàng năm hoặc 2 năm một lần;"

b) Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 5 như sau:

"b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, cấp xã tổ chức tối thiểu trong 01 ngày;

c) Sửa đổi tên Điều 12 như sau:

"Điều 12. Trách nhiệm của Bộ Y tế"

d) Sửa đổi khoản 2 Điều 13 như sau:

"2. Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em, cơ quan, tổ chức liên quan cấp Trung ương gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến Bộ Y tế; cơ quan, tổ chức liên quan ở địa phương gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến Ủy ban nhân dân cùng cấp."

d) Sửa đổi khoản 4 Điều 14 như sau:

"4. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, gửi báo cáo đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em."

e) Sửa đổi khoản 5 Điều 14 như sau:

"5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp, gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến Bộ Y tế chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em cấp tỉnh."

g) Sửa đổi khoản 3 Điều 16 như sau:

"3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức gửi ý kiến về Bộ Y tế để xem xét, giải quyết."

5. Sửa đổi Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn việc thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em, cụ thể như sau:

a) Sửa đổi khoản 2, khoản 3 Điều 3 như sau:

"2. Định kỳ 06 tháng, người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm lập danh sách, hồ sơ trẻ em đang được chăm sóc tại cơ sở có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế và chuyển đến Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt để làm căn cứ tìm cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em."

"3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận danh sách và hồ sơ trẻ em có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội do Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt chuyển về và giao cho người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã quản lý, thực hiện các hoạt động hỗ trợ chăm sóc thay thế cho trẻ em theo quy định."

b) Sửa đổi khoản 2 Điều 5 như sau:

"2. Trẻ em thuộc danh sách được Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt theo quy định đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội."

c) Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em có trách nhiệm tư vấn cho cá nhân, gia đình được lựa chọn vào danh sách nhận chăm sóc thay thế trẻ em về các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và bổn phận của trẻ em, bảo vệ trẻ em và kỹ năng về chăm sóc thay thế."

d) Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 7 như sau:

"2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: xem xét, phê duyệt danh sách cá nhân, gia đình đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế, bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều 63 Luật Trẻ em và khoản 1 Điều 40 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP."

"3. Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em có trách nhiệm tư vấn cho cá nhân, gia đình được lựa chọn vào danh sách nhận chăm sóc thay thế trẻ em về các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và bổn phận của trẻ em, bảo vệ trẻ em và kỹ năng về chăm sóc thay thế."

"4. Ủy ban nhân dân cấp xã ngoài trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều 68 Luật Trẻ em, có trách nhiệm điều phối việc nhận chăm sóc thay thế trẻ em."

e) Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 10 như sau:

"b) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận các yêu cầu kết nối, chuyển tuyến dịch vụ cho trẻ em và điều phối, kết nối trợ giúp trẻ em được tiếp cận với các dịch vụ theo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em."

g) Sửa đổi khoản 4 Điều 11 như sau:

"4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ban hành quyết định giao trẻ em cho cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện chăm sóc thay thế."

h) Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

"Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh; thành phố trực thuộc trung ương:

a) Chỉ đạo Sở Y tế triển khai thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em như sau:

a1) Tổ chức thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em theo quy định tại Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH và Thông tư này;

a2) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương hỗ trợ các dịch vụ cho trẻ em được nhận chăm sóc thay thế theo quy định của Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH và Thông tư này;

a3) Tổ chức tư vấn; hướng dẫn triển khai chính sách, biện pháp hỗ trợ người nhận chăm sóc thay thế và trẻ em được chăm sóc thay thế;

a4) Rà soát danh sách trẻ em tại các cơ sở trợ giúp xã hội, tiếp nhận kiến nghị của cơ sở trợ giúp xã hội để xem xét, quyết định hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chuyển trẻ em sang hình thức chăm sóc thay thế phù hợp;

a5) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức ngành y tế các cấp, cơ sở trợ giúp xã hội, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan về chăm sóc thay thế cho trẻ em.

a6) Trước ngày 25 tháng 12 hằng năm báo cáo về tình hình thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em tại địa phương và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

trẻ em tại địa phương và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

b) Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em trên địa bàn;

c) Bố trí kinh phí và vận động nguồn lực thực hiện Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH và Thông tư này tại địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em theo quy định tại Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH và Thông tư này;

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa bàn thực hiện các dịch vụ hỗ trợ cho trẻ em được nhận chăm sóc thay thế và trẻ em có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế theo quy định của Thông tư số 14/2020/TT-LĐTBXH và Thông tư này;

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức ngành y tế, cơ sở trợ giúp xã hội, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan về chăm sóc thay thế cho trẻ em;

d) Bố trí kinh phí và vận động nguồn lực thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em tại địa phương theo quy định của pháp luật.

e) Phân công người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, cộng tác viên bảo vệ trẻ em tổ chức thực hiện chăm sóc thay thế cho trẻ em; thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trẻ em đang được chăm sóc thay thế và trẻ em có nhu cầu được nhận chăm sóc thay thế; theo dõi, đánh giá, hỗ trợ trẻ em, các cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em."

i) Sửa đổi tiết c2, điểm c, khoản 1, Điều 16 như sau:

"c2) Theo dõi, đánh giá trẻ em, cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em theo danh sách được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, chuyển hồ sơ hoặc lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã."

6. Sửa đổi Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản, cụ thể như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 Điều 7 như sau:

"1. Trách nhiệm của Cục Bà mẹ và Trẻ em: làm đầu mối phổ biến, hướng dẫn, triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Thông tư này theo chức năng, nhiệm vụ được giao".

b) Sửa đổi khoản 3, khoản 4 Điều 7 như sau:

"3. Trạm y tế cấp xã quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật cho Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản;

4. Ủy ban nhân dân cấp xã, trưởng thôn, bản quản lý, giám sát về hoạt động của Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản."

c) Sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 11 như sau:

"1. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em, Các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản và Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Bà mẹ và Trẻ em) để xem xét, giải quyết./."

**Điều 2. bãi bỏ một số quy định liên quan sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế như sau:**

1. Bãi bỏ khoản 3 Điều 6 Thông tư số 23/2017/TT-BYT.

2. Bãi bỏ khoản 2 Điều 5 Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH.

3. Bãi bỏ điểm c khoản 1 Điều 7 Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Điều khoản chung tiếp (nếu có).

## BỘ TRƯỞNG

### Nơi nhận:

- Ủy ban Văn hoá và Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Cổng TTĐT);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQGPL và QLXLVPHC);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các Bộ, ngành;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu : VT, BMTE, PC.

Đào Hồng Lan